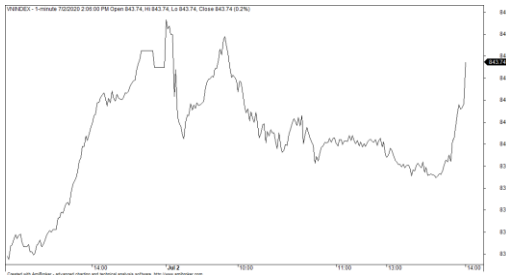


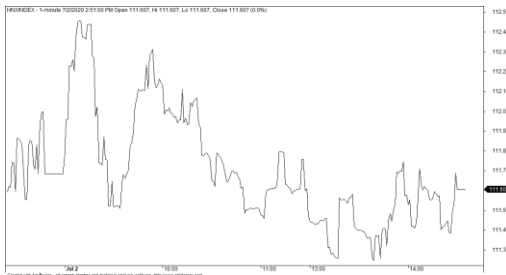
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
<b>Điểm</b>	842.38	111.61	55.89
% ngày	-0.13%	-0.07%	-0.29%
% tuần	-1.43%	-2.16%	-1.31%
% tháng	-3.71%	-1.79%	-0.16%
% năm	-12.43%	7.88%	1.69%
<b>GTGD (Tỷ VND)</b>			
Trong ngày	3,719	242	160
TB 1 tuần	4,486	442	263
TB 1 tháng	6,525	670	416
<b>Khối ngoại (Tỷ VND)</b>			
Mua	543.21	1.22	4.36
Bán	720.72	1.67	4.17
Giá trị ròng	-177.51	-0.45	0.19
<b>Độ rộng TT</b>			
Mã Tăng	145	72	91
Mã Giảm	169	76	65
Không Đổi	80	217	747
<b>Chỉ số chính</b>			
P/E	13.73	9.16	16.20
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	2,947	208	834
LS Cổ tức	2.96%	2.15%	5.79%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

### VNINDEX



### HNIINDEX



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

TTCK khu vực diễn biến khá tích cực khi Shanghai, Hang Seng và Kospi đều đang tăng trên 1%. TTCK Việt Nam diễn biến trái chiều với mức biến động hẹp và có xu hướng tích lũy sau phiên tăng mạnh liền trước. Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 0.13% dừng tại 842.38 điểm. Chỉ số HNX-Index cũng có mức giảm nhẹ tương tự neo tại 111.61 điểm. Giá trị giao dịch khớp lệnh toàn thị trường tiếp tục sụt giảm khi đạt gần 3,280 tỷ đồng.

Thị trường giao dịch cân bằng hôm nay khi lực cung giá thấp tiếp tục suy yếu. VNM(-1.5%), VIC(-1.2%) là bluechips đáng chú ý nhất ở đà giảm.

Nhiều bluechips tăng vượt hơn thị trường chung như MSN(+3.1%), SAB(+2.4%) và BVH(+2.1%). CTD ghi nhận phiên tăng kịch trần thứ 2 đóng cửa tại 79,600 đồng/cp vượt lên trên vùng đỉnh cũ ngắn hạn.

Dòng tiền tham gia mạnh vào nhóm Mid-Cap với nhiều cổ phiếu trong nhóm tăng khá tốt như VGC(+6.9%), DHC(+6.6%), DBC(+4.8%), HBC(+3.9%)...

Khối ngoại bán ròng với giá trị 177 tỷ đồng toàn thị trường. IBC(56.2 tỷ), VIC(20.9 tỷ) là các mã bị bán ròng nhiều nhất. Ở chiều mua, giao dịch khối ngoại khá mờ nhạt với MSN(18 tỷ) là mã duy nhất được mua ròng trên 10 tỷ.

## QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ hồi phục và tiếp tục biến động quanh mức trung bình 50 ngày của các chỉ số chính. Thanh khoản cạn kiệt và dòng tiền vẫn ở mức thấp cho thấy lực cầu vẫn chưa sẵn sàng quay trở lại thị trường và khả năng “sideways” có thể sẽ tiếp tục diễn ra trong vài phiên tới. Đồng thời, tâm lý nhà đầu tư cũng có phần cải thiện tích cực hơn.

Hệ thống chỉ báo xu hướng của chúng tôi vẫn duy trì mức GIẢM xu hướng ngắn hạn trên hai chỉ số chính với mức kháng cự ở mức 862.05 điểm của chỉ số VN-Index và 115.26 điểm của chỉ số HNX-Index. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục đứng ngoài thị trường và không nên bán ra ở giai đoạn hiện tại.



We Create **Fortune**

## BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	<b>GIẢM</b>	<b>TĂNG</b>	997	1,000	988	953
Chỉ số HNX-Index	<b>GIẢM</b>	<b>TĂNG</b>	106	108	99	90
Chỉ số VN30	<b>GIẢM</b>	<b>TĂNG</b>	895	935	877	863
Chỉ số VNMidcaps	<b>GIẢM</b>	<b>TĂNG</b>	992	1,030	969	963
Chỉ số VNSmallcaps	<b>GIẢM</b>	<b>TĂNG</b>	835	845	822	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	842.38	-0.13%
VN30	785.59	-0.16%
VN Mid	876.12	0.14%
VN Small	750.45	-0.09%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	111.61	-0.07%
HN30	214.39	-0.36%
VNX AllSh	761.28	-0.20%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	55.89	-0.29%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	543.21	
Bán	720.72	
GT ròng	-177.51	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1.22	
Bán	1.67	
GT ròng	-0.45	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	4.36	
Bán	4.17	
GT ròng	0.19	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CTD	5200	6.99%
VGC	1350	6.91%
DHC	2350	6.61%
DGW	2650	6.47%
DBC	2200	4.81%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HUT	100	3.85%
NDN	400	2.25%
L14	900	1.38%
VCG	200	0.73%
PLC	100	0.66%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
G36	338	5.83%
PXL	488	4.74%
CTR	1175	2.58%
C4G	136	2.00%
BSR	102	1.48%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DAH	-1250	-6.93%
FLC	-240	-6.20%
AMD	-150	-4.69%
HAI	-140	-4.36%
CTI	-550	-3.63%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DNP	-500	-2.96%
CEO	-200	-2.50%
SHB	-200	-1.52%
VIX	-100	-1.33%
AMV	-200	-1.17%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VLC	-2328	-7.66%
LPB	-19	-0.23%
MCH	-112	-0.16%
BOT	-39	-0.08%
ADG	424	0.40%

\*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VIC	307,801	
VCB	306,724	
VHM	252,964	
VNM	199,736	
BID	157,663	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACB	38,576	
SHB	23,170	
VCG	12,059	
VCS	9,700	
PVI	6,773	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	127,814	
VEA	56,144	
MCH	49,330	
BCM	27,221	
BSR	21,437	

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
FLC	21,251,480	18,972,420
HPG	13,000,820	12,998,433
ROS	11,374,250	27,604,660
EIB	10,423,700	146,097
HSG	7,648,550	13,292,372

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
HUT	1,915,613	8,294,514
KLF	1,676,813	4,622,527
SHS	1,570,085	3,613,004
NVB	1,543,600	2,694,556
CEO	1,262,991	2,726,003

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
LPB	2,061,884	5,599,791
BSR	1,881,751	5,478,130
VIB	1,319,895	1,001,246
G36	701,960	1,023,691
VLC	470,431	132,660

Nguồn: Bloomberg & YSVN

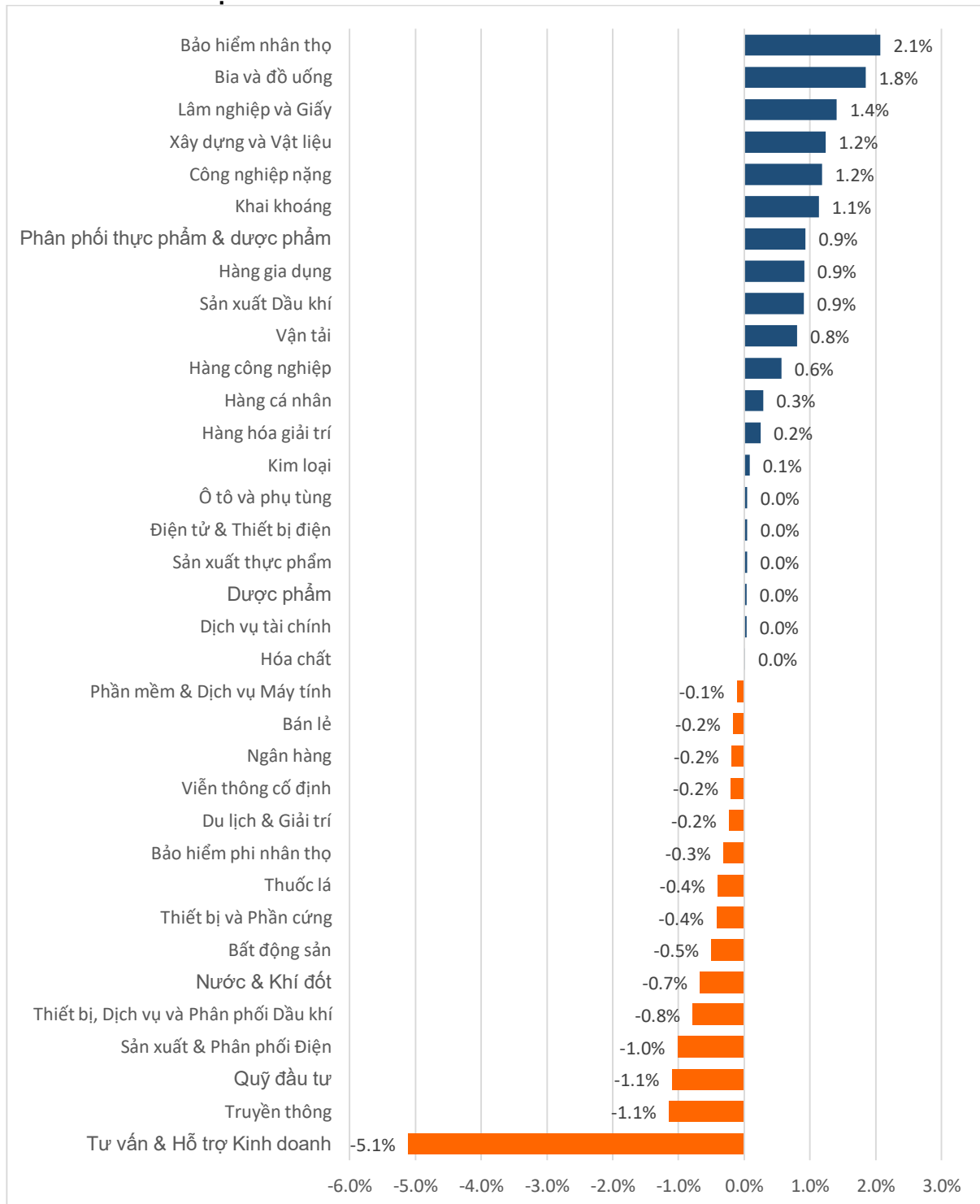
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



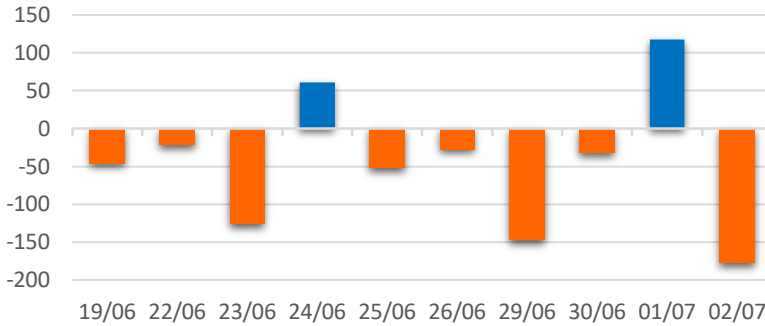
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

## THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

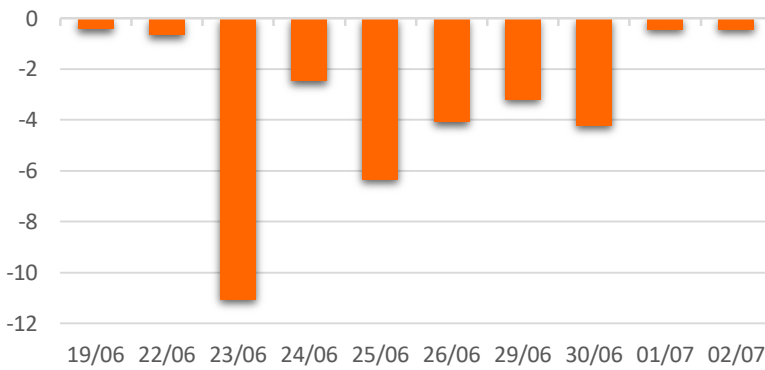
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
MSN	18,803	IBC	56,252
GEX	9,283	VIC	20,905
HPG	7,527	POW	17,453
NVL	6,610	DBC	16,972
NLG	4,338	VCB	14,778

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

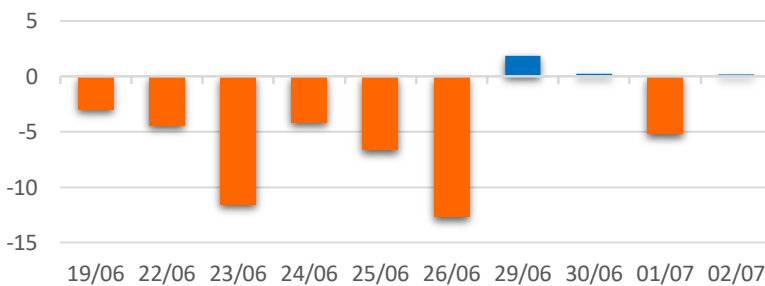
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PGT	429	SHS	650
WCS	101	SHB	246
BAX	82	DHP	129
PLC	75	THT	112
NDN	35	HUT	50

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại  
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
BSR	529	ACV	2,264
MCH	493	SKV	202
BCM	127	VEA	170
VAV	104	MFS	136
MSR	74	TCW	57

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN

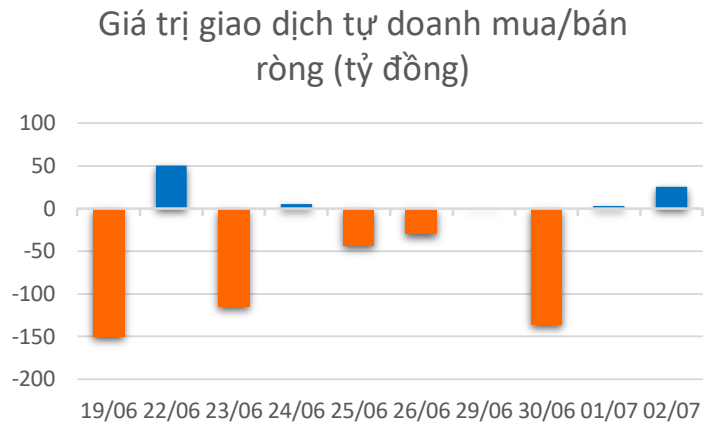


We Create **Fortune**

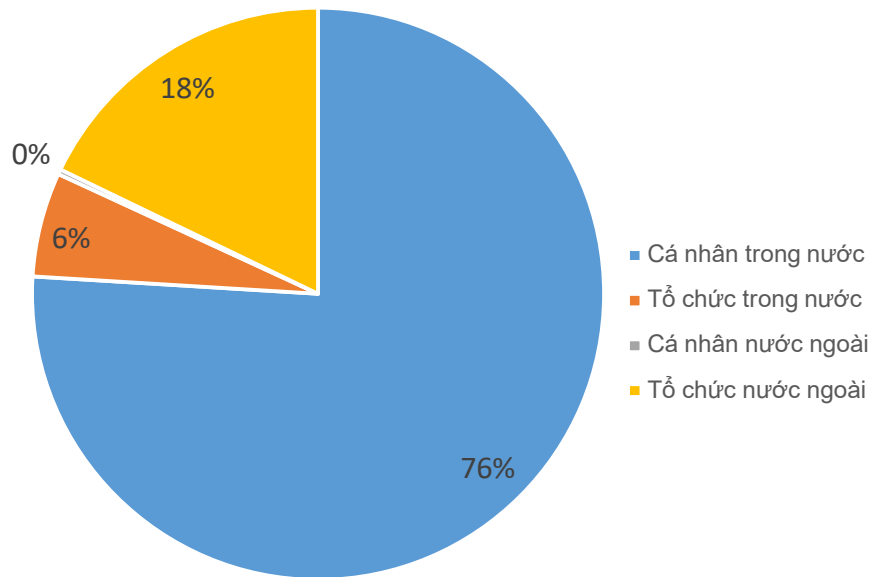
## THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VNM	4,948	HPG	7,261
TCB	4,441	FPT	3,379
VPB	4,272	FUEVFNVD	3,127
STB	4,241	MWG	2,709
HPG	4,129	MBB	2,592

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất



## CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

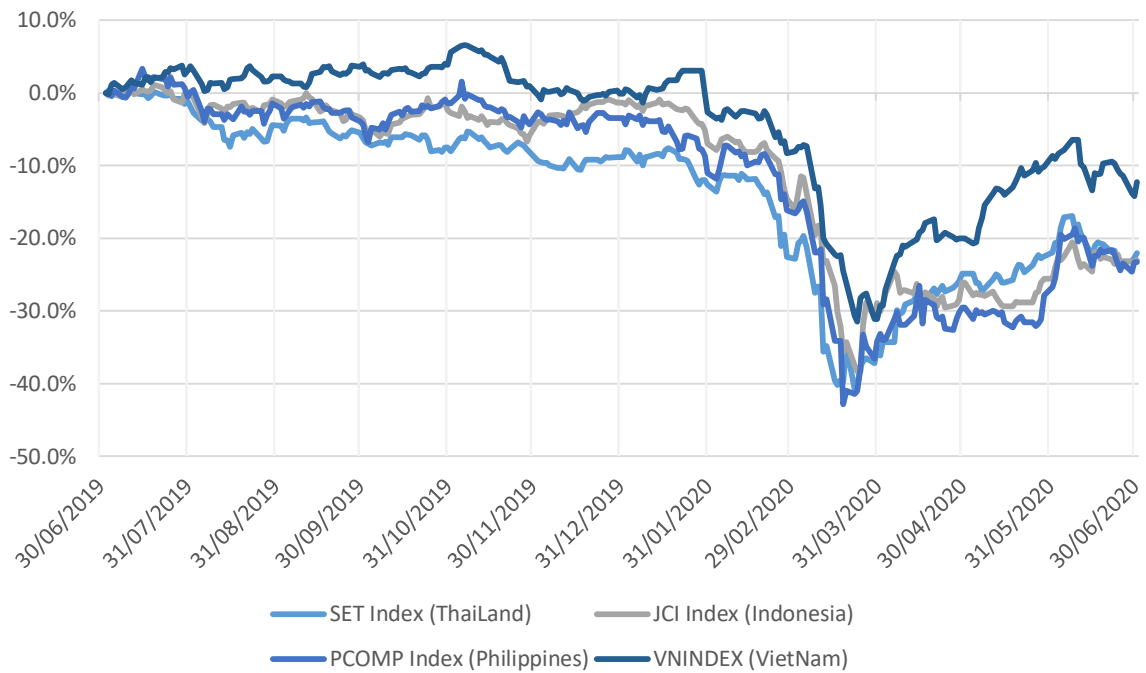


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

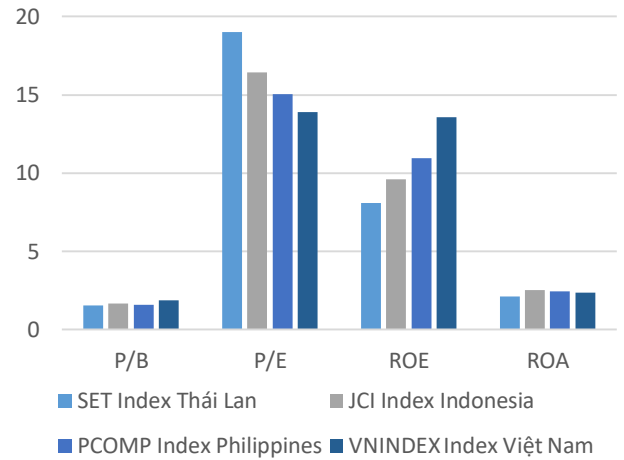
### Diễn biến các thị trường trong khu vực



#### Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.5x	1.6x	1.6x	1.9x
P/E		19.1x	16.0x	15.4x	14.3x
ROE	%	8.11	9.88	10.90	13.57
ROA	%	2.12	2.63	2.44	2.36
Vốn hóa	Tỷ USD	483.97	398.14	161.44	130.34
GTGD	Triệu USD	2.38	0.58	0.10	0.38
LS cổ tức	%	3.59	3.19	1.93	2.07

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

### Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

**Nguyễn Thế Minh**

**Giám đốc Nghiên cứu Phân tích**

+84 28 3622 6868 ext 3826

minh.nguyen@yuanta.com.vn

**Lý Thị Hiền**

**Trưởng phòng NC-PT**

+84 28 3622 6868 ext 3908

hien.ly@yuanta.com.vn

**Quách Đức Khánh**

**Chuyên viên phân tích cao cấp**

+84 28 3622 6868 ext 3833

khankh.quach@yuanta.com.vn

**Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng**

**Chuyên viên phân tích**

+84 28 3622 6868 ext 3832

hong.nguyen@yuanta.com.vn

**Phạm Tấn Phát**

**Chuyên viên phân tích cao cấp**

+84 28 3622 6868 ext 3880

phat.pham@yuanta.com.vn

### Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

**Nguyễn Thanh Tùng**

**Giám đốc Môi giới Hội Sở**

+84 28 3622 6868 ext 3609

tung.nguyen@yuanta.com.vn

**Nguyễn Việt Quang**

**Giám đốc chi nhánh Hà Nội**

+84 28 3622 6868 ext 3404

quang.nguyen@yuanta.com.vn

**Võ Thị Thu Thủy**

**Giám đốc chi nhánh Bình Dương**

+84 28 3622 6868 ext 3505

thuy.vo@yuanta.com.vn

**Nguyễn Mạnh Hoạt**

**Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn**

+84 28 3622 6868 ext 3847

hoat.nguyen@yuanta.com.vn

**Bùi Quốc Phong**

**Giám đốc chi nhánh Đồng Nai**

+84 28 3622 6868 ext 3701

phong.bui@yuanta.com.vn

**Chung Kim Hoa**

**Giám đốc Khối khách hàng người Hoa**

+84 28 3622 6868 ext 3828

hoa.chung@yuanta.com.vn

**Đinh Thị Thu Cúc**

**Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu**

+84 28 3622 6868 ext 3203

cuc.dinh@yuanta.com.vn

**Võ Đình Tuấn**

**Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng**

+84 28 3622 6868 ext 3301

tuan.vo@yuanta.com.vn

**Nguyễn Đức Hoàn**

**Giám đốc trung tâm kinh doanh Nam Hà Nội**

+84 28 3622 6868 ext 3409

hoan.nguyen@yuanta.com.vn





We Create **Fortune**

## Appendix A: Important Disclosures

### Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

### Ratings Definitions

**BUY:** We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

**HOLD-Outperform:** In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

**HOLD-Underperform:** In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

**SELL:** We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

**Under Review:** We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

**Restricted:** The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 month Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

### Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written